

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HNGĐ-ST

Ngày 21/12/2017

Về việc Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thu - Chủ tịch Hội phụ nữ xã Đại
Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và bà Lê Thị Xuân – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Mai Loan - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh
Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ L số:
192/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp việc
nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXX-ST ngày 08
tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị D, sinh năm 1987(Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thường L, sinh năm 1989(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2017, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Đinh Thị D trình bày: Chị D kết hôn với anh Nguyễn Thường L người cùng xã vào ngày 16/9/2010, có tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung cùng gia đình anh L tại xóm 4, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L và bố đẻ chị D hay xảy ra xung đột nên từ năm 2013 anh L không qua lại nhà bố mẹ chị D. Mặt khác anh L không chịu khó làm ăn, ham chơi nên kinh tế gia đình chủ yếu do chị D lo liệu. chị D đã nhiều lần góp ý với anh L nhưng anh L không tiếp thu sửa đổi. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đến tháng 4/2016 chị D đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Vợ chồng ly thân từ đó. Trong thời gian vợ chồng ly thân, hai bên gia đình có dàn xếp để vợ chồng về đoàn tụ, do anh L không nhận là mình sai, có lỗi mà vẫn hờn láo với bố vợ nên chị D đã không chấp nhận về đoàn tụ. Đến nay, chị D thấy không còn tình cảm với anh L. Chị D xin được ly hôn anh L.

Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thường L, sinh ngày 29/10/2013. Hiện con đang sinh sống cùng anh L. Khi vợ chồng ly thân chị cũng trực tiếp nuôi con nhưng sau đó anh L đến đón con và không để chị D chăm sóc con và còn dọa đánh, chém chị D. Ly hôn chị D đề nghị được trực tiếp nuôi con. Chị D yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con 02 triệu đồng/ tháng.

Vợ chồng không tài sản chung. Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng. Chị D không đề nghị xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Thường L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đồng thời cũng nhiều lần được Tòa án triệu tập làm việc nhưng anh L vẫn vắng mặt và không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị D. Tòa án cũng đã cùng đại diện địa phương đã đến nơi ở của anh L nhưng anh L đều tránh mặt mẹ đẻ của anh L là bà Nguyễn Thị H là người sống chung nhà với anh L chị D cũng xác nhận anh chị có mâu thuẫn và

chị D đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 5/2016. Trong thời gian vợ chồng chị D anh L ly thân bà H cũng gặp gỡ, dàn xếp để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị D không chấp nhận. Gia đình cũng đã khuyên nhủ anh L đến Tòa án để giải quyết dứt điểm vụ án nhưng anh L là người ít nói, không thể hiện quan điểm và cũng không đến Tòa án. Bà H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bà H cũng xác nhận vợ chồng D L có 01 con chung là Nguyễn Thường L, sinh ngày 29/10/2013. Hiện do bà H và anh L chăm sóc. Theo bà H từ khi ly thân chị D không có trách nhiệm gì với con.

Tòa án đã tiến hành xác minh chi hội phụ nữ thôn Đ nơi chị D và anh L chung sống cũng xác định chị D và anh L có xảy ra mâu thuẫn. Chị D đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ, lần gần đây nhất chị D về nhà bố mẹ đẻ khoảng tháng 4 năm 2016. Từ khi anh chị ly thân hai bên gia đình cũng đã dàn xếp nhưng chị D không chấp nhận quay lại đoàn tụ cùng anh L.

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và lời trình bày tại Tòa án. Chị D xin được ly hôn anh L. Chị D đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Chị D là công nhân công việc, thu nhập ổn định. Trong thời gian vợ chồng ly thân chị D cũng muốn nuôi con nhưng anh L ngăn cản. Chị D vẫn quan tâm đến con nhưng không dám đón con. Chị D cũng biết trong thời gian con sống cùng anh L và bà H con vẫn phát triển bình thường, được chăm sóc tốt. Vấn đề tài sản chung, công nợ không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có văn bản nêu ý kiến, quan điểm trước yêu cầu của chị D.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Cả Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều chấp hành đúng những qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn không chấp hành đúng quy định, cố tình trốn tránh.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị D về việc xin ly hôn anh Nguyễn Thường L. Về việc nuôi dưỡng con chung: Giao con chung cho chị D nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm 2017 phiên tòa được mở vào ngày 24/11/2017. Tại phiên tòa này anh L vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử tiếp theo là ngày 21/12/2017. Tòa án đã tiến hành tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến anh L nhưng ngày hôm nay anh L vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L.

Về nội dung: Chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Thường L kết hôn với nhau ngày 16/9/2010, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Cuộc sống chung vợ chồng có một số bất hòa phát sinh từ mâu thuẫn giữa anh L và gia đình chị D dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Chị D đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống do mâu thuẫn vợ chồng nhưng sau đó lại quay lại chung sống đoàn tụ cùng anh L. Lần gần đây nhất chị D về nhà bố mẹ đẻ là tháng 4/2016. Vợ chồng ly thân từ đó. Trong thời gian vợ chồng ly thân hai bên gia đình cũng dàn xếp để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị D kiên quyết không quay lại đoàn tụ. Chị D

xác định vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh L. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thường L, sinh ngày 29/10/2013, từ khi ly thân con vẫn sống cùng anh L. Mặc dù phía chị D cho rằng do anh L ngăn cản chị chăm sóc con chung nên chị không có điều kiện trực tiếp nuôi con và muốn được giao trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi vợ chồng ly thân con vẫn sống cùng anh L, cuộc sống của cháu Luân vẫn được đảm bảo tốt, tại phiên tòa hôm nay chị D cũng thừa nhận điều này. Vì vậy, để tránh làm sáo trộn cuộc sống của trẻ cần tiếp tục giao con chung cho anh L nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh L không đến Tòa giải quyết do vậy không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Nếu anh L có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 157, Điều 165, Điều 204, Điều 220, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Đinh Thị D được ly hôn anh Nguyễn Thường L..

Về việc nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thường L, sinh ngày 29/10/2013 cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số

AA/2015/0000109 ngày 22/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du.
Xác nhận chị D đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhàn